

Số: 131/2018/QĐST-HNGĐ

C, ngày 07 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 278/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018, về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Chế Thị Kim N** – sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, phường C1, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C1, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Anh **Hoàng Trọng G** - sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C1, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Chế Thị Kim N** - sinh năm 1991.

Anh **Hoàng Trọng G** - sinh năm 1987.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **Chế Thị Kim N** và anh **Hoàng Trọng G** đều xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị **Chế Thị Kim N** và anh **Hoàng Trọng G** đều yêu cầu để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị **Chế Thị Kim N** tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000101 ngày 10/10/2018 của cơ quan Chi cục Thi

hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Chị Chế Thị Kim N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Chế Thị Kim N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) số tiền đã tạm ứng án phí còn lại.

3. Quy định:

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP C;
- Chi cục THADS TP C;
- UBND phường C1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

TRƯƠNG VĂN VƯƠNG